UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2080 /SYT-NVYD V/v tiếp nhận văn bản tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn ATSH cấp II.	*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 09 năm 2021*

Kính gửi: Phòng khám Đa khoa 153.

Ngày 09/9/2021 Sở Y tế tiếp nhận được văn bản số 15/TBC-PKĐK153 ngày 31/8/2021 Phòng khám đa khoa 153 thuộc của Công ty TNHH Tuệ Lâm-Phòng khám đa khoa 153 về việc tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học;

Căn cứ Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến đầu tư tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Tại thời điểm tiếp nhận văn bản tự công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp II của Phòng khám đa khoa 153, tại địa chỉ: số nhà 112, tổ 12, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đúng quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

2. Trưởng Phòng khám đa khoa 153 chịu trách nhiệm pháp lý về văn bản tự công bố; thực hiện đúng các quy định về an toàn sinh học và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động xét nghiệm tại đơn vị.

Sở Y tế thông báo để đơn vị biết./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lãnh đạo Sở Y tế; - Cổng TTĐT Sở Y tế; - Lưu VT-NVYD(Hiền).	**KT.GIÁM ĐỐC** **PHÓ GIÁM ĐỐC** CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM SỞ Y TẾ TỈNH TUYÊN QUANG **La Đăng Tái**

CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153** Số: 15 /TCB-PKĐK 153	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** *Tuyên Quang, ngày 31 tháng 08 năm 2021*

SỞ Y TẾ TUYÊN QUANG
ĐẾN Số: 2772
Ngày 9/9/2021

BẢN TỰ CÔNG BỐ

Cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang

Tên cơ sở: Phòng khám đa khoa 153

Địa chỉ: SN 112 – Tổ 12 – Phường Tân Hà – Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Người đứng đầu cơ sở: Bùi Quốc Tôn – Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại liên hệ: 02073.822.104 Email: bstontq@gmail.com

Căn cứ quy định tại Điều 6 Nghị định số: 103/2016/NĐ-CP, ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính Phủ. Chúng tôi đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự và quy định thực hành an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm đối với an toàn sinh học cấp II.

Kính đề nghị Sở y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định.

Chúng tôi cam kết thực hiện xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế
- Lưu VT, Phòng XN;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

M.S.D.N: 5000285498 CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM- PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153 T.P TUYÊN QUANG-T.TUYÊN QUANG

Bùi Quốc Tôn

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ Y TẾ

Số: **294**/SYT-GPHĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của: **Trưởng phòng Nghiệp vụ Y- Sở Y tế,**

CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153

Tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật: **BÙI QUỐC TÔN.**

Số chứng chỉ hành nghề: **0001084/TQ-CCHN**, ngày cấp: **05/12/2013** nơi cấp: **Sở Y tế Tuyên Quang.**

Hình thức tổ chức: **PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TƯ NHÂN.**

Địa điểm hành nghề: **Tổ 20 phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Thời gian làm việc hàng ngày: **TRONG VÀ NGOÀI GIỜ HÀNH CHÍNH.**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 1471 Quyển số: 01/2016-SCT/BS
Ngày 25-05-2016

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 12 năm 2015

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG
CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Chung

GIÁM ĐỐC

Đào Duy Quyết

DANH SÁCH CÁN BỘ LÀM VIỆC

Tại Phòng khám Đa khoa 153

(Kèm theo giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số: 294 /SYT-GPHĐ ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Sở Y tế).

TT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi chuyên môn	Thời gian hành nghề
1	Bùi Quốc Tôn	KCB chuyên khoa Tai mũi họng	Trong và ngoài giờ hành chính
2	Mai Ngọc Châu	KCB nội khoa, siêu âm	Trong và ngoài giờ hành chính
3	Phạm Thị Hoan	KCB chuyên khoa Da liễu	Trong và ngoài giờ hành chính
4	Vũ Thị Bích Hợp	KCB nội khoa	Trong và ngoài giờ hành chính
5	Nguyễn Hồng Thủy	KCB chuyên khoa Ngoại	Trong và ngoài giờ hành chính
6	Bàn Thu Hà	KCB chuyên khoa Mắt	Ngoài giờ hành chính
7	Nguyễn Mạnh Hà	Chuyên khoa xét nghiệm	Ngoài giờ hành chính
8	Đặng Thị Thu Hằng	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Trong và ngoài giờ hành chính
9	Trương Thị Hà	KCB chuyên khoa RHM	Ngoài giờ hành chính
10	Hoàng Văn Thiện	Chẩn đoán hình ảnh	Ngoài giờ hành chính
11	Đỗ Cao Minh	KCB chuyên khoa Thần kinh- Tâm thần	Ngoài giờ hành chính
12	Nguyễn Thị Mai	Y sỹ	Trong và ngoài giờ hành chính
13	Võ Đăng Sinh	Điều dưỡng	Trong và ngoài giờ hành chính
14	Mai Thị Phượng	Điều dưỡng	Trong và ngoài giờ hành chính

BẢN KÊ KHAI NHÂN SỰ CỦA PHÒNG XÉT NGHIỆM

STT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Công việc được giao phụ trách
1	Nguyễn Thị Kim Sa	KTV	Cử nhân xét nghiệm	Phụ trách phòng xét nghiệm
2	Giang Thị Hồng Nhung	KTV	Cử nhân xét nghiệm	KTV phòng xét nghiệm
3	Nguyễn Mạnh Hà	KTV	Cử nhân xét nghiệm	KTV phòng xét nghiệm

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM

Bùi Quốc Tôn

BẢN SAO

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 003221 /TQ-CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ KIM SA.**

Ngày, tháng, năm sinh: 16/02/1991.

Giấy chứng minh nhân dân/ Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu: 070861089.

Ngày cấp: 29/07/2007 Nơi cấp: Tuyên Quang

Địa chỉ cư trú: Thị trấn Na Hang, huyện Nà Hang, Tuyên Quang

Văn bằng chuyên môn: **Kỹ thuật viên.**

Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Kỹ thuật viên xét nghiệm.**

Tuyên Quang, Ngày 01 tháng 12 năm 2018

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH TUYÊN QUANG

Đào Duy Quyết

PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1 TỈNH TUYÊN QUANG
SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 07-12-2018
14065
Số công chứng ..... Quyển số ...../SCC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG
PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Thị Yên

BẢN SAO

BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Số: 603/2015-B02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: Bà *Nguyễn Thị Kim Sa*

Ngày sinh: **16/02/1991** Nơi sinh: **Tuyên Quang**

Đơn vị công tác: **Phòng khám Đa khoa Hữu Nghị Hà Nội, tỉnh Phú Thọ**

Đã hoàn thành khóa học:

"AN TOÀN SINH HỌC TẠI PHÒNG XÉT NGHIỆM AN TOÀN SINH HỌC CẤP II"

Tổng số: **32 giờ học** *(Ba mươi hai giờ học)*

Từ ngày 09/6/2015 đến ngày 12/6/2015, tại Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.

UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NÔNG TRANG
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
CHỨNG THỰC
NGÀY: 25-06-2015
SỐ: 2280 QUYỂN SỐ: 01 SCT/BS
TM.UBND PHƯỜNG

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2015

PHỤ TRÁCH KHOA
ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ KHOA HỌC

Nguyễn Thị Thùy Dương

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

PHÓ CHỦ TỊCH
Trần Xuân Lâm

Đặng Đức Anh

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ Y TẾ

Số:...002390../TQ - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **GIANG THỊ HỒNG NHUNG.**
Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1994.
Giấy chứng minh nhân dân số: 070932130.
Ngày cấp: 07/11/2009; Nơi cấp: Tuyên Quang.
Chỗ ở hiện nay: Xóm An Thịnh, xã Nhữ Hán, huyện yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
Văn bằng chuyên môn: Kỹ Thuật viên.
Phạm vi hoạt động chuyên môn: **Kỹ thuật viên xét nghiệm.**
Thời gian trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh liên tục đến thời điểm cấp CCHN: 10 Tháng.

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2016

GIÁM ĐỐC

Đào Duy Quyết

T.M. UBND PHƯỜNG PHAN THIẾT
K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Anh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 9776 QS /SCT-BS
Ngày 14-11-2017

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

RECTOR

OF HAIPHONG UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

has conferred

EGREE OF BACHELOR

MEDICAL LABORATORY SCIENCE

Upon: Ms. **Giang Thi Hong Nhung**

Date of birth: 03 - March - 1994

Hai Phong, 19 - July - 2021

SAO Y BẢN CHÍNH
HẢI PHÒNG, NGÀY 29/8/2021
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
CN. Vũ Ngọc Đức

Reg. No: 000418/2021/VLVH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

Cho: Bà **Giang Thị Hồng Nhung**

Ngày sinh: 03/03/1994

Hải Phòng, ngày 19 tháng 7 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

PGS. TS. Nguyễn Văn Khải

Số hiệu: **HPMU.B 001739**

Số vào sổ cấp bằng: 000418/2021/VLVH

BẢN SAO

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
Số: 210528/NH-ĐHYHN-TTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Cấp cho bà: ***Giang Thị Hồng Nhung***
Sinh ngày: 03/03/1994
Nơi sinh: Tuyên Quang
Đã hoàn thành khóa học: ***An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm (cấp II)***
Thời lượng đào tạo: 30 tiết học
Thời gian đào tạo: Từ ngày 03 tháng 6 năm 2021 đến ngày 06 tháng 6 năm 2021
Điểm lý thuyết: 8,8 **Điểm thực hành:** 8,0

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC Y 1902 HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Đoàn Quốc Hưng

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THU HIỀN
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 24-07-2021
Số: 8620 Quyển số: SCT/BS

S.Đ.K.H.Đ: 08-C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THU HIỀN
TP. TUYÊN QUANG - T. TUYÊN QUANG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thu Hiền

009420

BẢN SAO

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ Y TẾ
Số: 000783 /TQ - CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH HÀ**
Sinh ngày 7 tháng 10 năm 1971
Giấy chứng minh nhân dân số: 070930324
Ngày cấp: 26/02/2009; Nơi cấp: Tuyên quang
Chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, Tuyên Quang
Văn bằng chuyên môn: Kỹ thuật viên.
Phạm vi hoạt động chuyên môn: ~~KỸ THUẬT VIÊN~~ **CHUYÊN KHOA XÉT NGHIỆM**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 702 Quyển số: 01 SCT/BS
Ngày 11-02-2015

Tuyên Quang ngày ..12..tháng..11..năm 20..13..

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ

Đào Duy Quyết

TM:UBND PHƯỜNG Ỷ LA
CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Tuấn

BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Số: 1157/2015-B02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

Chứng nhận: Ông *Nguyễn Mạnh Hà*

Ngày sinh: **07/10/1971** Nơi sinh: **Phú Thọ**

Đơn vị công tác: **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang**

Đã hoàn thành khóa học:

"AN TOÀN SINH HỌC TẠI PHÒNG XÉT NGHIỆM AN TOÀN SINH HỌC CẤP II"

Tổng số: **32 giờ học** *(Ba mươi hai giờ học)*

Từ ngày 22/9/2015 đến ngày 25/9/2015, tại tỉnh Tuyên Quang.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 3421 - CS - 02 - SCTBS
Ngày: 29-05-2020

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2015

PHỤ TRÁCH KHOA
ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ KHOA HỌC

Nguyễn Thị Thùy Dương

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Anh

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Đặng Đức Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO
THEO NHU CẦU XÃ HỘI
Số: 210226/CN-TTĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

CHỨNG NHẬN

Chứng nhận ông: ***Nguyễn Mạnh Hà***

Sinh ngày: 07/10/1971

Nơi sinh: Phú Thọ

Đã hoàn thành khóa học: **Realtime - RT PCR trong xét nghiệm SARS - CoV2**

Thời lượng đào tạo: 8 tiết học

Thời gian đào tạo: Từ ngày 02 tháng 7 năm 2021 đến ngày 03 tháng 7 năm 2021

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THU HIỀN
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày 31-08-2021
Số: 9935 Quyển số:.....SCT/BS

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2021

PHỤ TRÁCH KHÓA HỌC

Nguyễn Trọng Tuệ

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI
BỘ Y TẾ ★ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI ★

Lê Thị Hoàn

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THU HIỀN
S.Đ.K.H.Đ:08-C.T.H.D ★ TP.TUYÊN QUANG-T.TUYÊN QUANG ★

006277

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thu Hiền

[redacted]

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153

BẢN KÊ KHAI VỀ THIẾT BỊ Y TẾ CỦA PHÒNG XÉT NGHIỆM

TT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (Model)	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Tình trạng sử dụng	Bảo dưỡng / hiệu chuẩn	Ghi chú
1	Tủ an toàn sinh học cấp II	LN-BSC1200	BIOBASE	Việt Nam	2021	Mới 100%		
2	Máy tách chiết DNA tự động (lựa chọn thêm)	INT-50104	iNtRON Biotechnology	Hàn Quốc	2020	Mới 100%		
3	Máy minispin	CF-5	DAIHAN	Hàn Quốc	2021	Mới 100%		
4	Máy vortex	MaXshake VM30	Daihan - Hàn Quốc	Hàn Quốc	2021	Mới 100%		
5	Micropipet (omniPETTE), đầu típ tương ứng Bộ 4 chiếc kèm giá treo	CV10, CV100, CV200, CV1000	Cleaver – Anh	Ba Lan	2021	Mới 100%		
6	Block gia nhiệt/ Máy ủ nhiệt	myBlock (Mã đặt hàng: BSH5001-E)	Benchmark – Mỹ Xuất xứ: Trung Quốc	Mỹ Xuất xứ: Trung Quốc	2021	Mới 100%		

7	Racks giữ lạnh cho ống 1.5 ml				2021	Mới 100%		
8	Racks lưu trữ cho ống 1.5 ml và 0.2 ml				2021	Mới 100%		
9	Máy ly tâm 13,500 rpm	MaXpin C-12mt	Daihan-Korea	Hàn Quốc	2021	Mới 100%		
10	Tủ lạnh 2-8 °C				2021	Mới 100%		
11	Tủ lạnh âm 30°C	DW-40L262	Haier BioMedical (đạt tiêu chuẩn WHO, GPM, ISO, CE…)	Trung Quốc	2021	Mới 100%		
12	Tủ thao tác PCR	SW-CJ-1FD		Trung Quốc	2021	Mới 100%		
13	Detecting amplifier DTprime/DTlite (Real-time system) with PC (Hệ thống Realtime PCR DTprime/DTlite cùng máy tính)	DT prime 5M1	DNA-Technology/Nga	Nga	Năm 2021	100%.		

14	Nồi hấp tiệt trùng hơi nước	SA-500AB	Study	Đài Loan	2018-2019	Mới 100%		
15	Passbox				2021	Mới 100%		

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM

M.S.D.N:5000285499-C.T.T.N.H.H-CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM-PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153-TP.TUYÊN QUANG-T.TUYÊN QUANG

Bùi Quốc Tôn

SƠ ĐỒ MẶT BẰNG PHÒNG XÉT NGHIỆM ATSH CẤP II TẠI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153

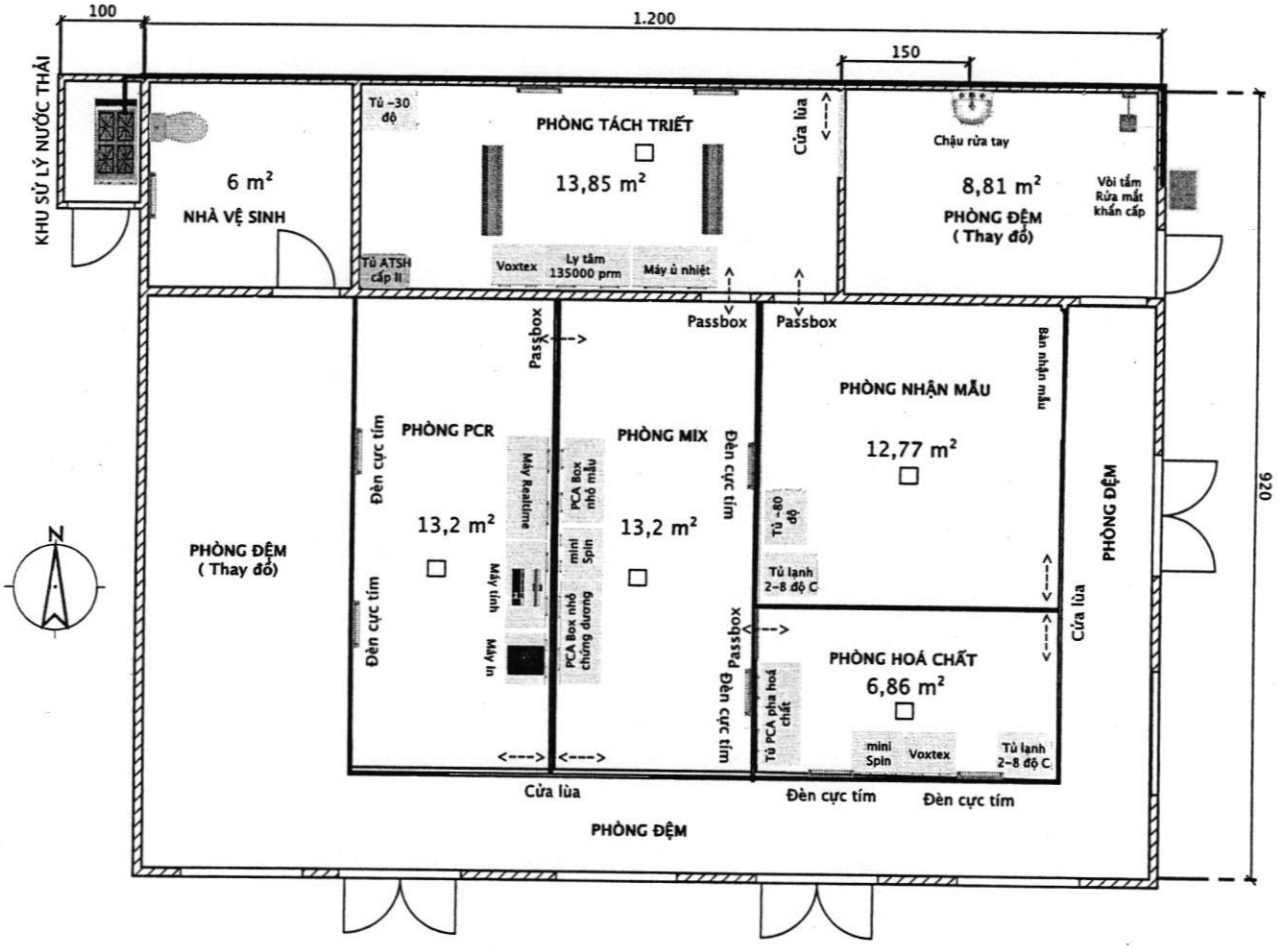

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-------***-------

HỢP ĐỒNG
THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP, CHẤT THẢI Y TẾ

Số: 10 /2021/TL - PH

- Căn cứ luật số 55/2014/QH13 Luật Bảo vệ Môi trường ban hành ngày 23 tháng 06 năm 2014 và có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2015 được quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua.

- Căn cứ Nghị Định số 38/2015/NĐ - CP ngày 15/6/2015 của Chính Phủ về quản lý chất thải và phế liệu.

- Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015, về quản lý chất thải nguy hại

- Căn cứ thông tư số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2015, về việc quản lý chất thải nguy hại.

- Căn cứ đề nghị của CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153 về việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại,chất thải y tế.

Hôm nay, ngày 01 tháng 04 năm 2021 Tại văn phòng Công ty TNHH Môi trường Phú Hà. Chúng tôi gồm:

Bên A:	:	**CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153**	
Địa chỉ	:	Số nhà 112, đường Tôn Thất Tùng, tổ 12, phường Tân Hà, Tuyên Quang	
Người đại diện	:	Ông **Bùi Quốc Tôn**	Chức vụ: **Giám đốc**
Điện thoại	:	02073822104	Fax:
Tài khoản	:		
Mã số thuế	:	5000285499	

Bên B:	:	**CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG PHÚ HÀ**	
Địa chỉ	:	Khu xử lý rác thải, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.	
Người đại diện	:	Bà **Bùi Thị Hương**	Chức vụ : **Tổng giám đốc**
Điện thoại	:	2103764765	Fax: 02103764766.
Tài khoản	:	111 691 888 999	Tại Ngân hàng Viettinbank, chi nhánh Thành An
Mã số thuế	:	2600410812	

Hai bên thống nhất thỏa thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1: Bên A thuê Bên B thực hiện những công việc sau:

Thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải bao gồm chất thải lây nhiễm (chất thải lây nhiễm sắc nhọn và chất thải lây nhiễm không sắc nhọn, chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao) và chất thải nguy hại không lây nhiễm phát sinh trong quá trình khám, chữa bệnh của CÔNG

TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153. theo đúng các quy định về quản lý chất thải và bảo vệ môi trường của pháp luật Việt Nam hiện hành.

<u>Điều 2:</u> Đặc tính chất thải, địa điểm, thời gian giao nhận, phương tiện vận chuyển:

Đặc tính chất thải: Chất thải Y tế bao gồm chất thải nguy hại và không nguy hại, chất thải y tế phát sinh trong quá trình khám, chữa bệnh của CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153. Các chất thải có thể ở dạng rắn, bùn hoặc lỏng.

1. Địa điểm giao nhận chất thải: Tại vị trí lưu giữ chất thải của CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153

2. Địa điểm xử lý chất thải: Công ty TNHH Môi trường Phú Hà, khu xử lý chất thải, xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Thời gian giao nhận: Bên A báo trước cho Bên B ít nhất 02 ngày.

4. Phương tiện vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển chuyên dụng và nhân công bốc xếp.

<u>Điều 3:</u> Đơn giá xử lý và thể thức thanh toán:

1. Công ty TNHH Môi trường Phú Hà nhận thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý các loại chất thải nguy hại, không nguy hại và chất thải y tế của CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153 với chủng loại và đơn giá cụ thể như sau:

TT	Tên chất thải	Đơn vị	Đơn giá xử lý (VNĐ)
1	Chai lọ hóa chất thải	Năm	**22.000.000đ**
2	Chất thải lây nhiễm sắc nhọn và không sắc nhọn các loại A,B,C và D		

- *Đơn giá trên đã bao gồm chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý với khối lượng chất thải ≤ 500 kg/năm với mỗi điểm phát sinh chất thải, với khối lượng > 500 kg đơn giá phát sinh sẽ là 30.000 vnd/kg*
- *Phí xử lý chất thải đã bao gồm thuế VAT!*

2. Hai bên căn cứ vào khối lượng thực tế để lập biên bản giao nhận Chất thải Y tế cho từng chuyến, cuối tháng lập bảng kê hai bên cùng đối chiếu và xác nhận khối lượng cho từng tháng để làm cơ sở thanh toán.
3. Đơn giá trên sẽ được điều chỉnh lại theo sự thay đổi của thị trường thông qua đàm phán và nhất trí giữa hai bên bằng văn bản.
4. Phương thức thanh toán:

-Việc thanh toán được thực hiện bằng Việt Nam đồng (VNĐ).

- Hình thức thanh toán bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.

- Sau đợt chuyển giao CTNH, hai bên A và B sẽ lập biên bản giao nhận khối lượng đã chuyển giao. Bên B sẽ xuất hóa đơn tài chính sau đợt thu gom chất thải trong năm.

- Bên A ứng trước cho bên B số tiền là : **22.000.000 VND** (Hai mươi hai triệu đồng chẵn./.) ngay sau khi hợp đồng được ký kết . Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản . Số tiền này sẽ được khấu trừ cho lần thu gom chất thải trong thời gian thực hiện hợp đồng.

- Thời gian thanh toán: Chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ khi bên B xuất hóa đơn cho bên A và bên A nhận được hóa đơn tài chính. Bên A chuyển khoản thanh toán chi phí xử lý vào tài khoản số: 111 691 888 999 Tại Ngân hàng Viettinbank, chi nhánh Thành An.

- Chứng từ CTNH bên B sẽ chuyển giao cho bên A trong vòng 30 ngày kể từ ngày chuyển giao CTNH cho bên B và bên A đã thanh toán hết công nợ cho bên B.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền lợi của các Bên:

1. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên A:

a. Bên A có trách nhiệm phân loại và lưu giữ tạm các loại chất thải theo quy định.

b. Đảm bảo thành phần chất thải giao nhận đúng theo hợp đồng.

c. Thông báo thời gian thu gom chất thải cho Bên B theo kế hoạch hoặc trường hợp khẩn cấp trước 4 h vào các ngày làm việc trong tuần.

d. Bố trí đường đi đến các địa điểm thu gom chất thải thuận tiện, không bị cản trở.

f. Cử cán bộ chuyên môn giám sát và phối hợp thực hiện hợp đồng và giải quyết các vấn đề phát sinh nếu có, nhưng không ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng của Bên B.

g. Đảm bảo các chi tiết máy, thiết bị, tài sản còn sử dụng được không lẫn trong chất thải bàn giao cho Bên B.

h. Cử người hướng dẫn nội quy, quy định của CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153 cho nhân viên của Bên B vào thu gom chất thải.

i. Thanh toán cho Bên B theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng.

2. Trách nhiệm và quyền lợi của Bên B

a. Cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại giấy phép hành nghề vận chuyển, xử lý và tiêu hủy chất thải nguy hại, chất thải y tế.

b. Có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải:

- Nghị Định số 38/2015/NĐ - CP.
- Thông tư 36/2015/TT - BTNMT, ngày 30 tháng 6 năm 2015
- Luật bảo vệ môi trường của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 55/2014-QH13, Hiệu lực ngày 01/01/2015.

c. Có trách nhiệm xuất trình cho bên A hợp đồng liên doanh với bên thứ ba về việc xử lý những chất thải nguy hại mà Bên B không được phép xử lý.

d. Chịu trách nhiệm tổ chức nhân công thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải an toàn theo kế hoạch và phương án đã thống nhất giữa hai Bên, tuân thủ các nội quy và quy định của Bên A và phù hợp với pháp luật hiện hành.

e. Cử cán bộ chuyên môn giám sát khối lượng chất thải giao nhận, phối hợp trong việc thực hiện hợp đồng và giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có).

f. Có trách nhiệm kiểm tra các tài liệu liên quan đến thành phần chất thải trong hợp đồng do bên A cung cấp. Trong trường hợp phát hiện ra sự sai lệch hoặc không phù hợp thì hai bên sẽ cùng nhau thương lượng để giải quyết theo đúng quy định hiện hành. Không tiết lộ nội dung các tài liệu trên cũng như nội dung hợp đồng cho bên thứ ba.

g. Có trách nhiệm hoàn thành đầy đủ "Chứng từ chất thải nguy hại" và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ đúng thời hạn.

Điều 5. Các điều khoản chung:

1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng này, trong khi thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc hai bên phải chủ động gặp nhau để giải quyết và thống nhất bằng văn bản, không làm tổn hại đến lợi ích của mỗi bên.

2. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực không được tự ý chấm dứt hợp đồng. Nếu một trong hai bên muốn chấm dứt hợp đồng phải thông báo bằng văn bản trước cho bên kia 30 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng.

3. Mọi sửa đổi bổ xung của hợp đồng chỉ có giá trị khi có đầy đủ chữ ký xác nhận của đại diện có thẩm quyền ở cả hai bên.

4. Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này nếu các bên không thương lượng và hoà giải được với nhau sẽ được giải quyết tại toà án kinh tế nơi Bên B đặt trụ sở giao dịch, án phí do bên thua chịu.

<u>Điều 6.</u> Hiệu lực của hợp đồng:

1. Hợp đồng này có hiệu lực đến 31/03/2022 kể từ ngày ký. Hết hạn hợp đồng nếu một trong hai bên không có ý kiến gì bổ xung thì mặc nhiên hợp đồng tự động thanh lý.

2. Hợp đồng này chỉ có giá trị đối với hai Bên (A và B), không có hiệu lực với bất cứ Bên thứ ba nào khác.

3. Hợp đồng được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt Nam, mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153	CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG PHÚ HÀ
GIÁM ĐỐC	TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Quốc Tôn	*Bùi Thị Hương*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 1309/2019/TC-PK153

- *Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH 13 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;*
- *Căn cứ vào bộ luật Thương mại số 36/2005/QH11 được thông qua ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.*
- *Căn cứ vào nhu cầu khả năng của mỗi bên;*

Hôm nay, ngày 13 tháng 09 năm 2019 tại: Công ty TNHH Tuệ Lâm – Phòng khám đa khoa 153; Chúng tôi gồm có:

BÊN A (BÊN MUA) : **CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM – PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153**
Địa chỉ : Số 112, tổ 12, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
Điện thoại : 02073.822.104
Số tài khoản : 34110001049560
Tại : Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang
Mã số thuế : 5000285499
Đại diện : Ông **Bùi Quốc Tôn**
Chức vụ : **Giám đốc**

BÊN B (BÊN BÁN) : CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN CƯỜNG
Địa chỉ : Số 35 phố Cự Lộc, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại : 0988965055
Số tài khoản : 2535668888
Tại : Ngân hàng ACB Chi nhánh Hoàng Cầu
MST : 0108470233
Đại diện : Ông **Nguyễn Việt Cường**
Chức vụ : **Giám đốc**

Hai bên thống nhất thoả thuận ký kết Hợp đồng lắp đặt Hệ thống xử lý nước thải y tế với các điều khoản như sau:

ĐIỀU I. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG:

Bên B nhận cung cấp cho bên A thiết bị máy móc với đúng chủng loại, mã hiệu, số lượng, thông số kỹ thuật và đơn giá như sau:

STT	Tên hàng hoá, dịch vụ	ĐV	SL	Đơn giá	Thành tiền
1	**Hệ thống xử lý nước thải y tế** -Model: TC300 -Xuất xứ: Việt Nam -Năm sản xuất: 2019 -Kích thước: (1,08 x 0,35 x 0,98)m -Chất liệu: Inox 304 -Công suất thiết kế: 180-200 lít/h -Hoạt động: Tự động, điều khiển bằng nút bấm -Khử trùng: Có -Công nghệ xử lý: Đường kính lỗ lọc tiêu chuẩn của màng siêu lọc UF 0,1¬ 0,001 micron, hiệu quả loại bỏ vi khuẩn và virus cao. -Tiếng ồn: Không gây tiếng ồn -Nước thải sau xử lý đạt loại A theo **QCVN 28:2010/BTNMT**	Chiếc	01	24.545.455	24.545.455
Cộng:					**24.545.455**
Thuế VAT 10%:					**2.454.545**
Tổng cộng:					**27.000.000**

Bằng chữ : Hai mươi bảy triệu đồng chẵn./.

ĐIỀU II: CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CÁCH HÀNG HÓA

- Hàng mới 100%
- ***Thông số chất lượng:***

  - Nước đầu vào là nước thải y tế từ các hoạt động khám chữa bệnh, vệ sinh của phòng khám, bệnh viện.
  - Tiêu chuẩn nước đầu ra theo tiêu chuẩn nước thải : QCVN 28:2010/BTNMT
  - Cung cấp kết quả kiểm định đạt QCVN 28:2010/BTNMT do viện hàn lâm khoa học Việt Nam xét nghiệm.

ĐIỀU III. THANH TOÁN

1. Phương thức thanh toán

Tiền mặt hoặc chuyển khoản bằng VNĐ.

2. Hình thức thanh toán

Bên A thanh toán cho bên B toàn bộ giá trị hàng hóa ngay sau khi nghiệm thu bàn giao thiết bị.

Hồ sơ thanh toán bao gồm:

1. Hóa đơn chứng từ hợp lệ của bên B

ĐIỀU IV: GIAO HÀNG

1. Địa điểm giao nhận

Bên B giao hàng và lắp đặt cho Bên A tại địa điểm do Bên A chỉ định, nhưng không nằm ngoài lãnh thổ Việt Nam.

2. Thời gian giao hàng

Theo yêu cầu của Bên A (trong vòng 01 tuần kể từ ngày hai bên ký kết Hợp đồng)

3. Quy trình giao nhận hàng hóa

- Hai bên tiến hành kiểm tra tình trạng các thiết bị, thông số kĩ thuật được quy định tại điều 1 của hợp đồng trước khi bên B đưa vào lắp đặt.
- Bên B tiến hành lắp đặt thiết bị.

  Bên A chịu trách nhiệm cung cấp các vật tư phục vụ lắp đặt hệ thống: như đường ống, dây điện trước và sau hệ thống, téc chứa nước cấp và téc chứa nước sạch đủ công suất.....)
- Sau khi lắp đặt xong hai bên tiến hành kiểm tra chạy thử thiết bị, đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường đảm bảo công suất và các tính năng kỹ thuật, các phím chức năng linh hoạt, không hỏng hóc.

ĐIỀU V: TRÁCH NHIỆM MỖI BÊN TRONG VIỆC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

5.1. Trách nhiệm của bên B

- Có trách nhiệm cung ứng đảm bảo chất lượng, chủng loại, quy cách hàng hóa như trong hợp đồng.
- Có trách nhiệm đảm bảo quyền sở hữu đối với Bên A, không bị tranh chấp bởi bên thứ 3, việc cung ứng là hợp pháp.
- Giao hàng hóa cho Bên A theo đúng thời hạn đã cam kết tại Hợp đồng.
- Có trách nhiệm cử cán bộ kỹ thuật để chuyển giao công nghệ, hướng dẫn thành thạo việc vận hành, sử dụng máy móc cho Bên A.
- Cung cấp đầy đủ chứng từ liên quan đến máy chính.
- Thực hiện việc bảo hành miễn phí cho Bên A theo đúng cam kết quy định tại Hợp đồng này.

5.2. Trách nhiệm của bên A

- Chỉ nhận hàng hóa thiết bị theo đúng tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật nêu tại Điều 1 Hợp đồng.
- Chuẩn bị mặt bằng và đội ngũ cán bộ tiếp nhận thiết bị;
- Kiểm tra chất lượng, số lượng toàn bộ lô hàng đã được ghi trong danh mục hợp đồng.
- Có trách nhiệm thanh toán cho Bên B theo đúng quy định tại Điều khoản 2 của hợp đồng.

ĐIỀU VI: ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

1. Bên B có nghĩa vụ bảo hành trong thời hạn 12 tháng do các lỗi của nhà sản xuất đối với hệ thống (trừ các vật tư tiêu hao) kể từ ngày nghiệm thu và bàn giao thiết bị.
2. Bên B chịu trách nhiệm cung cấp vật tư tiêu hao là ra ven dạng viên với khối lượng 1kg cho mỗi máy và cung cấp có tính phí trong vòng 04 năm cho đơn vị sử dụng kể từ ngày bàn giao sản phẩm cho bên A.

<u>ĐIỀU VII</u>: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản ghi trong hợp đồng này.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những phát sinh khó khăn chưa thể hiện trong hợp đồng này thì hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc thống nhất trên tinh thần thiện trí hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng thì Các Bên có quyền khởi kiện tại Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Bên thua kiện sẽ chịu trách nhiệm thanh toán tiền án phí.
3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết. Hợp đồng gồm 04 trang được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Ký tên, đóng dấu)	*(Ký tên, đóng dấu)*
M.S.D.N:5000285499-C.T.T.N.H.H ★ CÔNG TY TNHH TUỆ LÂM-PHÒNG KHÁM ĐA KHOA 153 ★ TP.TUYÊN QUANG-T.TUYÊN QUANG	M.S.D.N: 0108[illegible]253 ★ C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ Y TẾ THUẬN CƯỜNG ★ Q.THANH XUÂN-TP.HÀ NỘI
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Bùi Quốc Tôn	*Nguyễn Việt Cường*